TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 13-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tình
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lê Đức Cường
Ông Lê Tuấn Việt
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Anh Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2018/TLST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế L, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1982 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế T1 và bà Đỗ Thị T2; chưa có vợ; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/8/2017 Công an xã Công Liêm, huyện Nông Cống xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt: 2.000.000đ.

Nhân thân: - Bản án phúc thẩm số 62/2008/HSPT ngày 30/5/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước phạt 4 năm tù về tội "Vận chuyển tiền giả, lưu hành tiền giả", tháng 4/2011 chấp hành xong hình phạt;

- Ngày 04/01/2016 Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ.

Bị bắt tạm giữ 9 ngày từ ngày 28/01/2018 đến ngày 06/02/2018 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

** Bị hại:* Ông Đàm Văn T3, sinh năm 1959 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Thôn Y, xã T4, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

** Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Y, xã T4, huyện N, tỉnh Thanh Hoá

2. Chị Mai Thị T5, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N2, xã T6, huyện N, tỉnh tỉnh Thanh Hoá.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 28/01/2018 Nguyễn Thế L ở xã T, huyện N gọi điện cho chị Mai Thị T5 xã T6, huyện N hỏi mượn xe của chị đi công việc. Chị T5 đồng ý. Sau khi L lấy xe đi, đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân. L điều khiển xe đến địa phận xã T4, huyện N và quan sát tìm xem có nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Đàm Văn T3 ở xã T4, huyện N, L thấy nhà ông T3 không có ai ở nhà. L điều khiển xe ra phía sau nhà ông T3, dựng xe máy tại đó và trèo tường vào trong nhà thì thấy có gà, vịt đang nhốt trong chuồng. L đi lại bờ hè nhà ông T3 lấy 01 chiếc bì màu cam bắt 06 con gà và 01 con vịt bỏ vào bì trèo tường đưa ra xe thì bị anh Nguyễn Văn N1 là hàng xóm của ông T3 phát hiện. Ông N1 hô hoán đồng thời đuổi theo, L bỏ lại bì đựng gà, vịt và xe mô tô rồi bỏ chạy ra hướng cánh đồng xã T4 (hướng giáp ranh với xã T). Thấy vậy, ông N1 không đuổi theo nữa mà thu giữ toàn bộ số gà, vịt đựng trong bì cùng chiếc xe mô tô AirBlade BKS 36R1 - 3613 của L bỏ lại rồi gọi điện thông báo cho ông T3 biết.

Tài sản thu giữ gồm có: 01 con vịt bơ lông màu trắng nặng 4,1 kg; 06 con gà có tổng trọng lượng 13,9 kg; 01 chiếc bì màu cam và 01 xe mô tô AirBlade BKS 36R1 - 3613.

Bị hại ông Đàm Văn T3 báo cáo: Sáng ngày 28/01/2018 gia đình ông có mất 01 con vịt; 06 con gà (03 con gà mái và 03 con gà trống) và 01 chiếc bì màu cam. Hiện nay ông đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên và không yêu cầu gì. Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Ngày 29/01/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Nông Cống đã tiến hành định giá 06 con gà trọng lượng 13,9 kg giá 1.251.000đ; 01 con vịt bơ nặng 4,1 kg giá 164.000đ và 01 bao bì không còn giá trị. Tổng giá trị tài sản bị mất là 1.415.000đ.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, đến 13 giờ 30 phút cùng ngày Nguyễn Thế L đã đến Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Nông Cống đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với chiếc xe mô tô AirBlade BKS 36R1 - 3613 mà L sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản xe của Mai Thị T5, khi T5 cho L mượn xe, T5 không biết L sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, do đó không có cơ sở để xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 04/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt là VKSND) huyện Nông Cống truy tố bị cáo Nguyễn Thế L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù. Thời gian tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu nên không xét. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nông Cống, Điều tra viên, VKSND huyện Nông Cống, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ gồm: Lời khai bị cáo quá trình điều tra, lời khai bị hại, người làm chứng. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 8 giờ ngày 28/01/2018 tại gia đình ông Đàm Văn T3 thôn Y, xã T4, huyện N, tỉnh Thanh Hoá, Nguyễn Thế L đã có hành vi lén lút trộm cắp của gia đình ông T3 01 con vịt bơ 4,1 kg; 06 con gà 13,9 kg và 01 chiếc bao bì. Giá trị tài sản trộm cắp 1.415.000đ dưới mức định lượng quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Tuy nhiên, trước khi phạm tội lần này vào ngày 22/8/2017 bị cáo bị công an xã C, huyện N xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, cáo trạng của VKSND huyện Nông Cống truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm như sau: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an địa bàn. Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, đầu thú quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân không tốt, trước khi bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án lần này bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 4 năm tù về tội

Vận chuyển tiền giả, lưu hành tiền giả và đã bị Công an huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và tình hình trật tự trị an trên địa bàn; HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội xã hội một thời gian với môi trường cải tạo nghiêm khắc theo quy chế trại giam mới đủ để giáo dục bị cáo thành người tốt và răn đe giáo dục phòng ngừa chung. Thời gian tạm giữ của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì nên không xét.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án, không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm (sau đây viết tắt là HSST).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế L 07 (Bảy) tháng tù, được trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Án xử công khai có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS huyện Nông Cống;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Văn Tình